

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08/2023/QĐST-KDTM

Sơn La, ngày 27 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2023/TLST-KDTM ngày 20 tháng 3 năm 2023 V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng B Địa chỉ: 18 L, T, Cầu Giấy, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty H – Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn P – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Quách Mạnh Q – Giám đốc vùng miền Bắc Công ty H;

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Nguyễn Mạnh T và ông Nguyễn Tiến D – chuyên viên xử lý nợ công ty H.

Bị đơn: Ông Vũ Quang H và bà T; Địa chỉ: Tổ 03, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Vũ Quang H và bà T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng B số tiền: 2,109,917,312 đồng (hai tỷ một trăm linh chín triệu chín trăm mười bảy nghìn ba trăm mười hai đồng), trong đó nợ gốc số tiền 1,833,565,039 đồng (một tỷ tám trăm ba mươi ba triệu năm trăm sáu mươi năm nghìn không trăm ba mươi chín đồng), nợ lãi quá hạn số tiền 276,352,273 đồng (hai trăm bảy mươi sáu triệu ba trăm năm mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi ba đồng) theo Hợp đồng cho vay V/v cho vay theo hạn mức tín dụng có tài sản bảo đảm số 159937.21.785.2442975.TD ngày 27/09/2021. Thời hạn trả nợ chậm nhất đến ngày 19/7/2023.

Trường hợp ông Vũ Quang H và bà T chưa thanh toán được nợ thì phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 19/6/2023 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại hợp đồng cho vay số 159937.21.785.2442975.TD ngày 27/09/2021 giữa Ngân hàng B - Chi nhánh Sơn La với ông Vũ Quang H và bà T cho đến khi thanh toán hết nợ vay cho Ngân hàng B.

Trường hợp ông Vũ Quang H và bà T vi phạm thỏa thuận trả nợ thì Ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp của ông Vũ Quang H và bà T theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 904448.19.785.2442975.BĐ ngày 29/7/2019 và hợp đồng thế chấp ô tô số 23764.16.785.2442975 ngày 24/5/2016 để xử lý tài sản bảo đảm thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tài sản bảo đảm gồm:

Tài sản 01: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có diện tích 87 m² tại thửa đất số 113F và 113F1, tờ bản đồ số 72-15, địa chỉ: Bản A, phường C, thành phố Sơn La thành phố Sơn La theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên bà Nguyễn Thị Thúy N số CL 359989, Sổ vào sổ cấp GCN CS 00189, Quyết định số 372/QĐ-VPĐKĐĐ do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Sơn La cấp ngày 05/6/2018, ngày 23/7/2019 chuyển nhượng cho ông Vũ Quang H và bà T. Tài sản này được thế chấp tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 904448.19.785.2442975.BĐ ngày 29/7/2019.

Tài sản 02: 01 xe ô tô con nhãn hiệu MAZDA, số chỗ ngồi 05, số loại CX5, số khung: 57A6FC017733, số máy PE10226181, biển kiểm soát 26A.xxx, màu sơn: Vàng. Xe có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004042 do ông Vũ Quang H là chủ xe. Tài sản này được thế chấp tại hợp đồng thế chấp ô tô số 23764.16.785.2442975 ngày 24/5/2016.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng H thì Ngân hàng H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự yêu cầu ông Vũ Quang H và bà T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân Hàng.

Về chi phí tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có đơn đề nghị xem xét thẩm định tại chỗ và đã nộp đủ toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Ông Vũ Quang H và bà T tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Ông Vũ Quang H và bà T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng H số tiền đã chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Về án phí: Ông Vũ Quang H và bà T phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 37.099.000 đồng (ba mươi bảy triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng H số tiền 36.329.000 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm hai mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0002613 ngày 20/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền

